

Số: **4194** /BGDDĐT - PCV/v: hướng dẫn nhiệm vụ năm học
2017-2018 về công tác pháp chếHà Nội, ngày **11** tháng 9 năm 2017

Kính gửi: Các sở giáo dục và đào tạo

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (Nghị định số 55/2011/NĐ-CP) và Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2017-2018 về công tác pháp chế như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Hoàn thiện thể chế, xây dựng và phát huy vai trò của tổ chức pháp chế, đội ngũ những người làm công tác pháp chế tại các sở giáo dục và đào tạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

2. Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về giáo dục và đào tạo để kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế nhằm nâng cao chất lượng và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương.

4. Tăng cường tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành giáo dục.

5. Tiếp tục triển khai Chương trình số 474/CTr-BGDĐT-BTP ngày 24/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Phối hợp thực hiện công tác pháp chế giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tư pháp giai đoạn 2015 – 2020 (Chương trình số 474/CTr-BGDĐT-BTP).

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Ngoài việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, tổ chức pháp chế các sở giáo dục và đào tạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Kiện toàn tổ chức pháp chế

a) Duy trì và nâng cao chất lượng công tác pháp chế của phòng pháp chế tại các sở giáo dục và đào tạo. Trường hợp không thành lập phòng pháp chế có thể gộp nhiệm vụ pháp chế với phòng chức năng khác nhưng vẫn đảm bảo tên gọi, tổ chức và hoạt động phù hợp với yêu cầu công tác pháp chế của địa phương theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Công văn số 5592/VPCP-TCCV ngày 17/7/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động của phòng pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh.

b) Tổ chức triển khai, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế cho cán bộ làm công tác pháp chế theo Quyết định số 4415/QĐ-BGDĐT ngày 02/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế cho cán bộ pháp chế ngành giáo dục.

2. Về công tác xây dựng VBQPPL

a) Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh trong lĩnh vực giáo dục; chủ trì soạn thảo hoặc cử cán bộ, công chức tham gia soạn thảo các VBQPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương; tham gia góp ý đối với dự thảo VBQPPL do các đơn vị khác soạn thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 24/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

b) Tham gia xây dựng, góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học.

3. Về công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

a) Cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết và phối hợp với ban pháp chế, sở tư pháp giúp HĐND, UBND cấp tỉnh trong công tác tự kiểm tra, xử lý VBQPPL trong lĩnh vực giáo dục do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành. Thực hiện tự kiểm tra, xử lý văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật do mình ban hành.

b) Chủ trì, phối hợp với ban pháp chế HĐND, Giám đốc sở tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trong lĩnh vực giáo dục do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành. Kiến nghị

HĐND, UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL về giáo dục theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

c) Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả kiểm tra, xử lý VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực giáo dục.

4. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2017 của ngành giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 6239/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong đó, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cần bám sát các nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành giáo dục, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tập trung tuyên truyền, phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

b) Kết hợp giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; lồng ghép hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với các cuộc vận động, các hoạt động ngoại khóa và các phong trào thi đua lớn của ngành. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường sự phối hợp giữa ngành giáo dục, ngành tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

5. Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

a) Tiếp tục thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác theo dõi thi

hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quyết định số 571/QĐ-BGDĐT ngày 27/2/2017.

b) Kết hợp chặt chẽ giữa công tác theo dõi thi hành pháp luật với tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

c) Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Về công tác bồi thường của Nhà nước

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết bồi thường thuộc trách nhiệm của đơn vị theo quy định Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Đề nghị sở tư pháp tại địa phương hướng dẫn về nghiệp vụ trong việc giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan đến công tác bồi thường.

c) Báo cáo, thống kê, tổng kết, đánh giá việc thực hiện bồi thường nhà nước trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

7. Về công tác thi đua, khen thưởng

Quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp tỉnh khen thưởng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

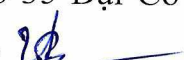
1. Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo tổ chức quán triệt hướng dẫn này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động, chỉ đạo phòng pháp chế, tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế xây dựng chương trình, kế hoạch công tác pháp chế; phê duyệt kế hoạch công tác pháp chế năm học 2017-2018; phối hợp với sở tư pháp tham mưu cho UBND cấp tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp thực hiện công tác pháp chế theo Chương trình số 474/CTr-BGDĐT-BTP tạo điều kiện cho việc triển khai thực hiện công tác pháp chế tại địa phương.

2. Phòng pháp chế, tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học 2017-

2018, trình Giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện. Giúp Giám đốc sở giáo dục và đào tạo làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác pháp chế.

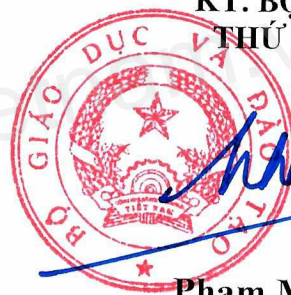
3. Ngoài những báo cáo đột xuất và báo cáo chuyên đề theo yêu cầu, các sở giáo dục và đào tạo báo cáo chương trình, kế hoạch công tác pháp chế năm học 2017-2018 trước ngày 15/11/2017, báo cáo tổng kết công tác pháp chế năm học và báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu công tác pháp chế năm học 2017-2018 trước ngày 05/6/2018.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ năm học về công tác pháp chế, nếu có vấn đề nảy sinh, vướng mắc đề nghị các sở giáo dục và đào tạo phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Pháp chế) để phối hợp giải quyết.

Địa chỉ liên lạc: Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 35 Đại Cồ Việt, Hà Nội; email: vupc@moet.gov.vn; điện thoại: 0243.6231059. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC (05).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Mạnh Hùng